TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày 15-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phát.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Bình;

Ông Đỗ Quang Dũng.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN L (Tên gọi khác: M), sinh năm: 1993 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường T, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị V. Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 30/10/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 01/10/2015 thì chấp hành xong hình phạt tù (chưa đóng án phí và chưa nộp số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước);

- Ngày 09/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 30/12/2019 thì chấp hành xong hình phạt tù (chưa đóng án phí và chưa nộp số tiền thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận; (có mặt).

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1993 - Đại diện cho hộ kinh doanh P. Địa chỉ hộ kinh doanh: Khu phố 6, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:**

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1963. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường P, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1969. (có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường T, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 27/9/2022 đến ngày 06/10/2022, Nguyễn Văn L đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản tại cơ sở thu mua phế liệu của hộ kinh doanh P, thuộc khu phố 6, phường Đ, TP. Phan Rang - Tháp Chàm. Cụ thể như sau:

- *Vụ thứ nhất:* Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/9/2022, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô, hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, biển số: 85B1-868.98 chạy đến cơ sở thu mua phế liệu của hộ kinh doanh P. Đến nơi, L dựng xe mô tô ở khu vực đất trống đối diện cơ sở thu mua phế liệu rồi leo qua cửa cổng đi đến nhà kho, dùng 01 thanh sắt phá khóa lấy 81 kg dây đồng phế liệu (loại lõi dây điện) bỏ vào 02 bao, theo đường cũ ra ngoài. Sau khi lấy được dây đồng, L dùng xe mô tô chở về nhà cất giấu. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô chở 02 bao dây đồng phế liệu đến cơ sở thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị T *(Sinh năm: 1963, trú tại: Khu phố 6, phường P, TP. Phan Rang - Tháp Chàm),* bán cho bà T, được số tiền 11.745.000 đồng. Số tiền bán dây đồng, L đã tiêu xài cá nhân hết.

- *Vụ thứ 2:* Cũng bằng thủ đoạn như đã nêu trên, khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06/10/2022, Nguyễn Văn L dùng 01 cái kìm phá khóa nhà kho cơ sở thu mua phế liệu

lấy 02 bao, bên trong có 37kg dây đồng phế liệu (loại lõi dây điện). Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô chở 02 bao dây đồng phế liệu đến cơ sở thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị T, bán cho bà T, được số tiền 5.400.000 đồng. Số tiền bán dây đồng, L đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngày 07/10/2022, Nguyễn Văn L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Phan Rang - Tháp Chàm tự thú, khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 137/KL-HĐĐGTS ngày 28/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm kết luận: 81 kg dây đồng phế liệu (loại lõi dây điện), trị giá: 11.988.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 108/KL-HĐĐGTS ngày 12/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm kết luận: 37 kg dây đồng phế liệu (loại lõi dây điện), trị giá: 5.476.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về kết luận định giá tài sản nêu trên.

*** Vật chứng của vụ án:**

- 01 thanh sắt và 01 cái kìm do Nguyễn Văn L không nhớ rõ đặc điểm nên Cơ quan điều tra chưa thu hồi được.

- 01 xe mô tô, hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, biển số: 85B1-868.98, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn T là cha của bị cáo L nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại xe cho ông T.

- 37 kg dây đồng phế liệu (loại lõi dây điện), Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho anh Nguyễn Văn H - đại diện cho hộ kinh doanh P.

- Hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ số tiền 1.800.000 đồng của bị cáo là số tiền thu lợi từ việc bán dây đồng phế liệu mà có trong vụ thứ hai ngày 06/10/2022.

- Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD và 01 đĩa CD, ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại cơ sở thu mua phế liệu P.

*** Trách nhiệm dân sự:**

- Đối với số dây đồng bị mất còn lại, Bị hại sẽ yêu cầu bị cáo bồi thường trong một vụ án dân sự khác.

- Bà Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.400.000 đồng. Bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Đối với bà Nguyễn Thị T đã mua dây đồng phế liệu của bị cáo nhưng không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự.

Bản cáo trạng số: 10/CT-VKSPR ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

- Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại anh Nguyễn Văn H - Đại diện cho hộ kinh doanh P đề nghị về trách nhiệm dân sự: đã nhận lại 37 kg lõi dây đồng từ Cơ quan Công an; số tài sản thiệt hại còn lại sẽ yêu cầu bị cáo bồi thường trong một vụ án dân sự khác; Về trách nhiệm hình sự, đề nghị xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

- Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền như đã thỏa thuận là 5.400.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng: điểm g, khoản 2, Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn H - đại diện cho hộ kinh doanh P đề nghị yêu cầu bồi thường trong một vụ án dân sự khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên giao trả lại số tiền 1.800.000 đồng cho bà Nguyễn Thị T và buộc bị cáo L phải tiếp tục bồi thường cho bà T số tiền còn lại là 3.600.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại anh Nguyễn Văn H - Đại diện cho hộ kinh doanh P; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của anh H và bà T của không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 27/9/2022 đến ngày 06/10/2022, bị cáo Nguyễn Văn L đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản là 118 kg dây đồng phế liệu, với tổng trị giá: 17.464.000 đồng, tại cơ sở thu mua phế liệu của hộ kinh doanh P do anh Nguyễn Văn H là người đại diện tại địa chỉ khu phố 6, phường Đ, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Bản thân bị cáo đã tái phạm, chưa xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng do mục đích tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, mỗi lần đã đủ các yếu tố cấu thành tội phạm độc lập nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo; Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự thú và tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính; Bị cáo có ông nội là người có công Cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Quá trình điều tra, anh Nguyễn Văn H cho rằng khối lượng dây đồng phế liệu bị mất trộm tại cơ sở phế liệu nhiều hơn so với khối lượng mà bị cáo khai nhận. Cơ quan điều tra đã tiến hình các biện pháp điều tra, tuy nhiên, không có cơ sở xác định số tài sản bị mất như lời khai của anh H.

Đối với bà Nguyễn Thị T là người đã mua dây đồng phế liệu của bị cáo nhưng không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ và giao trả lại: 01 xe mô tô, hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, biển số: 85B1-868.98 cho ông Nguyễn Văn T; 37 kg dây đồng phế liệu (loại lõi dây điện) cho anh Nguyễn Văn H - đại diện cho hộ kinh doanh P là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 thanh sắt và 01 cái kìm do bị cáo không nhớ rõ đặc điểm nên Cơ quan điều tra chưa thu hồi được.

Đối với 01 đĩa DVD và 01 đĩa CD, ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại cơ sở thu mua phế liệu P chuyển lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 1.800.000 đồng bị cáo thu lợi từ việc bán dây đồng phế liệu mà có trong vụ thứ hai ngày 06/10/2022, xét thấy cần giao trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T là phù hợp pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Văn H - đại diện cho hộ kinh doanh P sẽ đề nghị bị cáo bồi thường trong một vụ án dân sự khác nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Giao trả lại số tiền 1.800.000 đồng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T; bị cáo và bà T thỏa thuận: bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường cho bà T số tiền còn lại là 3.600.000 đồng nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa các bên.

[8] Xét quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo, xác định tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị mức án là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo và bà Nguyễn Thị T đã thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa nên căn cứ điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L (M) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L (M) 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-10-2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ quy định tại các điều 357, 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Giao trả lại số tiền 1.800.000 *(một triệu tám trăm ngàn)* đồng (theo ủy nhiệm chi ngày 09 tháng 02 năm 2023 giữa Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm) cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T; Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T về việc: Bị cáo Nguyễn Văn L đồng ý tiếp tục bồi thường cho bà Nguyễn Thị T số tiền còn lại là 3.600.000 *(ba triệu sáu trăm ngàn)* đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định đã có hiệu lực (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15-3-2023). Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- UBND phường T;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Phát